

Bản án số: 139/2023/HS-ST
Ngày: 18-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Thẩm phán: Ông Lê Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Mạnh Hùng, nguyên là giáo viên

Bà Cao Thị Hạ, nguyên là giáo viên

Đỗ Xuân Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2023/HSST-QĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh A, sinh ngày 17/8/1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: thôn 6, xã X, huyện Y, Hải Phòng; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Văn Thắng (đã chết) và bà Hoàng Thị Thu; có vợ là Phạm Thị Ny và có hai con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ ngày 15/5/2022; tạm giam ngày 20/5/2022; có mặt.

2. Lý Công B, sinh ngày 30/5/2004 tại Hải Phòng (thời điểm phạm tội 17 tuổi 11 tháng 14 ngày). Nơi ĐKHKTT: Thôn 11, xã Z, huyện Y, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Phòng 206 nhà trọ Gohome, thôn 6, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Lý Công Chuyên và bà Nguyễn Thị Hương; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: ngày 06/9/2022 Công an huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; tạm giữ ngày 14/5/2022, tạm giam ngày 20/5/2022; có mặt.

3. Vũ Hải C, sinh ngày 13/9/1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 8, xã W, huyện Y, Hải Phòng; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vũ Văn Toàn và bà Nguyễn Thị Hạnh; có vợ là Nguyễn Thị Thuỳ Dương và có hai con; tiền án: không; tiền sự: ngày 07/5/2020, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; đầu thú ngày 23/02/2023, tạm giữ ngày 24/02/2023, tạm giam ngày 27/02/2023; có mặt.

4. Nguyễn Văn D, sinh ngày 06/7/1994 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 6, xã X, huyện Y, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: nguyên là cán bộ Công an; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn Mười và bà Nguyễn Thị Nguyên; có vợ là Vũ Thị Thuỳ Linh và có một con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 20/10/2022, tạm giam ngày 27/10/2022; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh A: Ông Nguyễn Văn Chanh, luật sư của Văn phòng Luật sư Lam Sơn thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Số 19 đường 25/10, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Công B: Bà Đoàn Thị Hệ, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hải C: Bà Trương Thị Thanh Hằng, luật sư của Văn phòng Luật sư Lam Sơn thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Số 19 đường 25/10, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 14/5/2022, tại khu vực ngã ba Chợ Tổng, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Phòng phối hợp cùng Công an xã Lưu Kiếm bắt quả tang Lý Công B có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu

giữ tại túi quần của B: 01 vỏ hộp giấy đựng 01 bọc giấy vệ sinh màu trắng trong chứa các mảnh viên nén, các viên nén màu hồng hình chữ nhật giám định là 3,77 gam ma túy loại MDMA, 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng giám định là 1,51 gam ma túy loại Ketamine. Ngoài ra còn thu giữ của B 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng.

Khám xét chỗ ở của Lý Công B tại phòng 206 nhà trọ Gohome, thôn 6, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 15/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng đã giữ và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thanh A. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của A tại thôn 6, xã Kiền Bái, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thu giữ: Các túi nilon chứa nhiều viên nén, mảnh viên nén màu hồng, màu xanh, 08 vỏ con nhộng màu đỏ - trắng chứa chất bột giám định là 289,44 gam ma túy loại MDMA; 19 túi nilon chứa chất bột màu cam giám định là 1,87 gam ma túy loại MDMA và 158,93 gam ma túy loại Ketamine; Các túi nilon chứa tinh thể màu trắng giám định là 70,20 gam ma túy loại Ketamine; 02 cân điện tử, các vỏ túi nilon, các vỏ dạng viên con nhộng, 03 vỏ ống nhựa, 01 bản sao chứng B nhân dân mang tên Nguyễn Thanh A, 02 điện thoại di động Iphone và số tiền 5.000.000 đồng.

Ngày 20/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng giữ và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn D. Khám xét chỗ làm việc của Hải không thu giữ gì. Hải tự giao nộp 01 điện thoại di động Iphone đang sử dụng.

Ngày 23/02/2023, Vũ Hải C đến Cơ quan Công an đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Công B khai: Khoảng tháng 3/2022, B nảy sinh ý định mua ma túy bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. B bảo Vũ Hải C (bạn quan hệ xã hội) tìm chỗ bán ma túy cho B. Quyền nói biết Nguyễn Thanh A bán ma túy và đã liên lạc với A để bán ma túy cho B. Từ đó đến khi bị bắt, B đã 04 lần mua ma túy của A với giá 200.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 1.000.000 đồng/01 gam Ketamine và bán cho một số người không rõ lai lịch với giá 300.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 1.500.000 đồng/01 gam Ketamine. Cụ thể: Lần thứ nhất vào khoảng cuối tháng 3/2022, B nói với Quyền mua 30 viên thuốc lắc, 10 gam Ketamine. Quyền đã liên lạc với A và được A báo giá tổng số tiền là 16.000.000 đồng. Do không đủ tiền nên B đã vay thêm 10.000.000 đồng của Quyền để mua ma túy. Quyền cho B vay tiền, cho số điện thoại của A, dẫn B đến nhà A để B trực tiếp gặp và mua bán ma túy với A. B đã bán hết số ma túy này và lãi được 8.000.000 đồng. Lần thứ hai vào khoảng tháng 4/2022, B mua ma túy của A nhưng không nhớ rõ loại, số lượng ma túy đã mua. Số ma túy này B đã sử dụng và bán hết, không nhớ bán cho ai và

thu được bao nhiêu tiền. Lần thứ ba vào ngày 10/5/2022, B mua của A 05 gam Ketamine và sử dụng một phần, còn lại khoảng 02 gam Ketamine B cho vào 02 túi nilon cất giữ tại nhà trọ. Lần thứ tư vào ngày 14/5/2022, do có ba nam giới không rõ lai lịch gọi điện hỏi B mua 40 viên thuốc lắc nên B đã báo cho Quyền là đã hết ma túy và nhờ Quyền tìm chỗ mua 50 viên thuốc lắc để bán dần. Sau đó Quyền báo lại đã liên lạc được với A để mua ma túy và bảo B gọi điện cho A. B gọi và hẹn A gặp nhau tại khu vực công trường cấp ba Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên để giao nhận ma túy còn tiền mua ma túy thì B nói bán được sẽ trả cho A sau. Trong lúc đang chờ xe taxi để đi gặp A thì có một nam giới không rõ lai lịch gọi điện hỏi B mua 10 viên thuốc lắc và 02 gam Ketamine nên B cầm theo 02 túi nilon chứa Ketamine còn lại ở phòng trọ để bán. Sau khi nhận được ma túy của A, B đi xe taxi đến cầu Trịnh Xá, xã Thiên Hương bán cho một nam giới không rõ lai lịch 15 viên thuốc lắc và người này chuyển khoản 3.000.000 đồng, nợ lại 1.500.000 đồng; đi đến cầu Hòn Ngọc bán cho một nam giới không rõ lai lịch 10 viên thuốc lắc và được người này nói sẽ chuyển khoản 3.000.000 đồng cho B. Cũng tại đây B còn bán một nam giới không rõ lai lịch khác 15 viên thuốc lắc, người này chuyển khoản cho B 2.500.000 đồng, còn nợ lại 2.000.000 đồng. B đi đến ngã ba Chợ Tổng để chờ bán cho một nam giới không rõ lai lịch 10 viên thuốc lắc, 02 gam Ketamine thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Sau đó B thay đổi một phần lời khai: ngày 14/5/2022, B rủ Cu Được không rõ lai lịch (quan hệ xã hội) đi gặp A để nhận ma túy. Sau khi nhận được ma túy, B lấy 10 viên thuốc lắc, 02 gam Ketamine xuống ngã ba Chợ Tổng để bán cho khách, số ma túy còn lại B đưa cho Cu Được cầm và nhờ đi mua bánh mì cho B. Sau đó B bị bắt quả tang. Lý do B thay đổi lời khai là do nghĩ sau khi Cu Được biết B bị bắt sẽ vứt ma túy đi nên khai đã bán được 40 viên thuốc lắc này cho ba người (bút lục: 104 - 134, 800 - 801).

Nguyễn Thanh A khai: Do cần tiền ăn tiêu nên khoảng năm 2020, A nảy sinh ý định mua ma túy để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Thời điểm này A mua ma túy loại thuốc lắc, Ketamine của một nam giới là bạn quan hệ xã hội (không rõ lai lịch) và đã bán cho một số người nhưng không nhớ là ai, số lượng ma túy đã bán. Từ khoảng tháng 01/2022, A đã nhiều lần mua của một nam giới tên là Đức “Tổng” không rõ lai lịch với giá 700.000 đồng/01 gam Ketamine, 120.000 đồng/01 viên thuốc lắc màu hồng, 145.000 đồng/01 viên thuốc lắc màu xanh và 1.500.000 đồng/01 túi ma túy nước vui. A bán với giá 1.000.000 đồng/01 gam Ketamine, 200.000 đồng/01 viên thuốc lắc màu hồng, 2.000.000 đồng/01 túi ma túy nước vui, từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng/01 viên con nhộng chứa bột thuốc lắc. Cụ thể như sau: Lần thứ nhất khoảng tháng 01/2022, A gọi điện hỏi mua của Đức 50 gam Ketamine. Theo hướng dẫn của Đức, A chuyển 35.000.000 đồng vào một tài khoản ngân hàng và liên lạc với một nữ giới tên là Hạnh không

rõ lai lịch để nhận ma túy tại khu vực đường Văn Cao, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Lần thứ hai khoảng tháng 3/2022, A gọi điện hỏi mua của Đức 600 viên thuốc lắc màu hồng và chuyển 52.000.000 đồng vào một tài khoản do Đức cung cấp, còn nợ lại 20.000.000 đồng rồi đến gặp Hạnh ở đường Văn Cao nhận ma túy. Lần thứ ba: Đầu tháng 4/2022, A gọi điện hỏi mua của Đức 20 túi ma túy nước vui và chuyển 30.000.000 đồng vào tài khoản do Đức hướng dẫn rồi có người không quen biết ở Nam Định chuyển ma túy đến cho A qua dịch vụ xe khách. Lần thứ tư: Ngày 10/5/2022, A gọi hỏi mua của Đức 200 viên thuốc lắc màu xanh, 50 gam Ketamine. A đã chuyển 54.000.000 đồng vào tài khoản do Đức hướng dẫn, nợ lại 10.000.000 đồng và gặp Hạnh ở khu vực đường Văn Cao nhận ma túy. Sau khi mua được ma túy, A đã bán cho một số người không rõ lai lịch nhưng A không nhớ rõ số lượng, số tiền lời thu được. A nhớ đã bán cho một người không rõ lai lịch 01 túi ma túy nước vui với giá 2.000.000 đồng (không nhớ vào thời gian nào). Ngoài ra tháng 01/2022, A bán cho Vũ Hải C 05 gam Ketamine với giá 5.000.000 đồng. Trong tháng 3/2022, A đã bán cho Quyền và B 05 gam Ketamine, 20 viên thuốc lắc màu hồng với giá 9.000.000 đồng. Ngày 14/5/2022, A bán cho Quyền và B 50 viên thuốc lắc. Sau đó Quyền báo cho A việc B bị bắt và cho người mang 40 viên thuốc lắc đến trả lại cho A. A không thừa nhận lần bán ma túy cho B vào tháng 4/2022 và không thừa nhận bán 05 gam Ketamine cho B vào ngày 10/5/2022 như lời khai của B.

Tại Cơ quan điều tra, A còn khai: Nguyễn Văn D, em họ A là Cán bộ Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng biết A bán ma túy. Khi Hải đi hát karaoke cùng với một số người là Công an muốn sử dụng ma túy thì Hải đã bảo A đi cùng và mang ma túy để bán cho người sử dụng. Nếu người sử dụng ma túy không có tiền trả ngay thì A nhờ Hải thu hộ tiền bán ma túy. Cụ thể: Khoảng 22 giờ ngày 19/10/2020, Hải gọi điện thoại rủ A đi hát karaoke ở xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên. A hiểu là có người sử dụng ma túy nên A mang theo 05 viên thuốc lắc, 02 gam Ketamine để bán. Lần này có A, Hải, Vũ Đức Hoàng và 04 người nữa (không biết là ai) cùng tham gia. Sau đó 04 người kia đã trả tiền hát, còn 3.000.000 đồng tiền ma túy thì A, Hải, Hoàng chia nhau trả. A không lấy tiền ma túy của Hải và bảo Hải thu 1.000.000 đồng của Hoàng. Hải đã đưa 1.000.000 đồng này cho A.

Nguyễn Văn D khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Thanh A. Ngày 19/10/2020, Hải, Vũ Đức Hoàng (cán bộ Công an huyện Thủy Nguyên) và 04 người khác đi hát karaoke, sử dụng ma túy tại một quán ở xã Ngũ Lão. Hải đã gọi cho A đến để bán 05 viên thuốc lắc và 02 gam Ketamine. Hải đã thu của Hoàng 1.000.000 đồng tiền ma túy và đưa lại cho A.

Vũ Hải C khai phù hợp với lời khai của Lý Công B và Nguyễn Thanh A. Quyền khai có quen biết với A từ năm 2021 và đã nhiều lần mua ma túy của A để

sử dụng cho bản thân. Khoảng tháng 3/2022, B nhờ Quyền tìm chỗ mua ma túy để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Quyền đồng ý. Quyền đã liên lạc với A để mua ma túy. Lần này B nhờ Quyền mua của A 30 viên thuốc lắc, 10 gam Ketamine và có vay 10.000.000 đồng của Quyền để trả tiền mua ma túy cho A. Ngày 14/5/2022, B nhờ Quyền mua của A 50 viên thuốc lắc. Sau đó có một người bạn của B (không rõ lai lịch) gọi điện báo cho Quyền là B đã bị bắt và khi đó, người này còn đang giữ 40 viên thuốc lắc của B nên Quyền đã bảo người này mang 40 viên thuốc lắc trả lại cho A. Quyền không được hưởng lợi gì từ việc giúp B mua ma túy của A để bán.

Lời khai của Nguyễn Thanh A phù hợp với lời khai của Lý Công B, lời khai của Vũ Hải C, lời khai của Nguyễn Văn D, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Thanh A đã nhiều lần thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng và bán cho nhiều đối tượng khác nhằm mục đích kiếm lời, trong đó xác định được 04 lần gồm: lần 1 mua 50 gam Ketamine; lần 2 mua 600 viên thuốc lắc màu hồng có khối lượng 232,68 gam MDMA (01 viên = 0,3878 gam); lần 3 mua 20 túi nước vui có khối lượng 1,97 gam MDMA và 167,29 gam Ketamine (01 túi = 0,0984 gam MDMA + 8,3647 gam Ketamine); lần 4 mua 200 viên thuốc lắc màu xanh có khối lượng 83,48 gam MDMA (01 viên = 0,4174 gam) và 50 gam Ketamine. A đã bán cho nhiều người trong đó có Vũ Hải C, Lý Công B và nhiều đối tượng không quen biết; số ma túy còn lại chưa kịp bán thì bị thu giữ tại nhà A gồm: 291,31 MDMA và 229,13 gam Ketamine. Ngoài ra ngày 19/10/2020, A còn bán cho nhóm của Hải 05 viên thuốc lắc và 02 gam Ketamine.

Lý Công B đã 03 lần mua ma túy của Nguyễn Thanh A để sử dụng và bán kiếm lời, gồm: lần 1 mua 10 gam Ketamine, 30 viên thuốc lắc có khối lượng 11,634 gam MDMA đã bán hết; lần 2 mua 05 gam Ketamine đã sử dụng một phần còn lại 1,51 gam Ketamine; lần 3 mua 50 viên thuốc lắc có khối lượng 19,39 gam MDMA vào ngày 14/5/2022 chưa kịp bán thì bị bắt.

Vũ Hải C đã 02 lần giúp sức cho Lý Công B mua ma túy để bán kiếm lời, gồm: lần 1 mua 10 gam Ketamine, 30 viên thuốc lắc có khối lượng 11,634 gam MDMA vào tháng 3/2022; lần 2 mua 50 viên thuốc lắc có khối lượng 19,39 gam MDMA vào ngày 14/5/2022.

Nguyễn Văn D có hành vi giúp sức cho Nguyễn Thanh A bán trái phép 05 viên thuốc lắc, 02 gam Ketamine vào ngày 19/10/2020.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định; 04 chiếc điện thoại di động; 02 cân điện tử, các vỏ túi nilon, vỏ dạng viên con nhộng,

03 vỏ ống nhựa và số tiền 5.000.000 đồng, chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKS-P1 ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Lý Công B và Vũ Hải C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Phân tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh A, Lý Công B, Vũ Hải C, Nguyễn Văn D như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A 20 năm tù; hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo từ 15.000.000 đồng - 20.000.0000 đồng về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Công B từ 11-12 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời điểm phạm tội 17 tuổi 11 tháng 14 ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hải C từ 15 - 16 năm tù; hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng - 15.000.0000 đồng về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 24 tháng - 30 tháng tù; hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng - 10.000.0000 đồng về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 02 chiếc cân điện tử, các vỏ viên con nhộng, các vỏ túi nilon kích thước khác nhau, 03 vỏ ống nhựa màu trắng một đầu vát nhọn không còn giá trị sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone thu giữ của bị cáo B, 02 chiếc điện thoại di động Iphone thu giữ của bị cáo A đã sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động Iphone cho bị cáo D; trả lại 5.000.000 đồng cho bị cáo A là tài sản của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo đồng ý với luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát, không tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh A trình bày lời bào chữa: Đồng ý với tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như đại diện Viện Kiểm sát luận tội. Về hình phạt, đề nghị xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo. Hình phạt 20 năm theo đề nghị của Viện Kiểm sát là quá nặng đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Công B trình bày lời bào chữa: Đồng ý với tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như đại diện Viện Kiểm sát luận tội nhưng đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ tự thú vì bị cáo tự khai ra hành vi mua bán trái phép chất ma túy khi chưa bị ai phát hiện; và tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án” vì từ lời khai của bị cáo B giúp cơ quan điều tra mở rộng vụ án, kết thúc điều tra nhanh chóng. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng triệt để nguyên tắc người phạm tội dưới 18 tuổi đối với bị cáo B. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo và xem xét nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt về việc bị cáo có hành vi gây rối trật tự công cộng bị xử phạt hành chính nhưng hành vi gây rối trật tự công cộng xảy ra sau hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hình phạt theo đề nghị của Viện Kiểm sát là quá nặng đối với bị cáo đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hải C trình bày lời bào chữa: Đồng ý với tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như đại diện Viện Kiểm sát luận tội. Về hình phạt, đề nghị xem xét hoàn cảnh của bị cáo C để bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát đối đáp:

Đối với bị cáo A: Không đủ điều kiện về các tình tiết giảm nhẹ để xử dưới khung hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị mức khởi điểm của khung hình phạt là đã xem xét thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo trong quá trình giải quyết vụ án.

Đối với bị cáo C: Luận tội của Viện Kiểm sát đã đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo từ 15 -16 năm tù, có mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Đối với bị cáo B: Luận tội đã vận dụng toàn bộ nguyên tắc xử lý người chưa thành niên theo Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Về áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là tự thú: Bị cáo bị phát hiện và bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên không coi là tự thú. Bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng

điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài lời khai của bị cáo B, cơ quan điều tra còn thu thập nhiều lời khai và tài liệu khác để làm rõ hành vi của bị cáo B và các bị cáo khác nên không áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B.

Người bào chữa cho bị cáo B đối đáp: Bị cáo B bị phát hiện, bắt quả tang hành vi mua bán trái phép ma túy ngày 14/5/2023 nhưng tại cơ quan điều tra bị cáo đã tự khai ra các hành vi mua bán trước đó nên người bào chữa cho rằng bị cáo đã tự thú các hành vi mua bán ma túy trước đó. Tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo và tích cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền là hai tình tiết giảm nhẹ khác nhau nên vẫn đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

Không còn ai đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng và người tiến hành tổ tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh: Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ căn cứ kết luận:

[1] Do cần tiền ăn tiêu và sử dụng ma túy nên từ khoảng ngày 19/10/2020 đến ngày 14/5/2022, bị cáo Nguyễn Thanh A đã 04 lần mua và bán ma túy, lần 1: mua 50 gam Ketamine; lần 2: mua 600 viên MDMA màu hồng có khối lượng 232,68 gam (01 viên = 0,3878 gam); lần 3: mua 20 túi nước vui có khối lượng 1,97 gam MDMA và 167,29 gam Ketamine (01 túi = 0,0984 gam MDMA + 8,3647 gam Ketamine); lần 4: mua 200 viên MDMA màu xanh có khối lượng 83,48 gam (01 viên = 0,4174 gam) và 50 gam Ketamine. Bị cáo Nguyễn Thanh A đã bán cho nhiều người, trong đó có bị cáo Vũ Hải C, bị cáo Lý Công B và nhiều đối tượng không quen biết; số ma túy còn lại chưa kịp bán thì bị thu giữ tại nhà bị cáo Nguyễn Thanh A gồm: 291,31 MDMA và 229,13 gam Ketamine. Ngoài ra, ngày 19/10/2020, bị cáo Nguyễn Thanh A còn bán cho nhóm của bị cáo D 05 viên

thuốc lắc và 02 gam Ketamine. Với tổng khối lượng là 318,13 gam MDMA; 269,29 gam Ketamine.

[2] Từ khoảng tháng 3/2022 đến ngày 14/5/2022, bị cáo Lý Công B đã 03 lần mua ma túy của bị cáo Nguyễn Thanh A để sử dụng và bán kiếm lời, lần 1: mua 10 gam Ketamine, 30 viên thuốc lắc có khối lượng 11,634 gam MDMA đã bán hết; lần 2: mua 05 gam Ketamine đã sử dụng một phần còn lại 1,51 gam Ketamine; lần 3: mua 50 viên thuốc lắc có khối lượng 19,39 gam MDMA vào ngày 14/5/2022 chưa kịp bán thì bị bắt. Với tổng khối lượng là 31,024 gam MDMA và 15 gam Ketamine.

[3] Từ khoảng tháng 3/2022 đến ngày 14/5/2022, bị cáo Vũ Hải C đã 02 lần giúp sức cho bị cáo Lý Công B mua ma túy để bán kiếm lời, lần 1: mua 10 gam Ketamine, 30 viên thuốc lắc có khối lượng 11,634 gam MDMA vào tháng 3/2022; lần 2: mua 50 viên thuốc lắc có khối lượng 19,39 gam MDMA vào ngày 14/5/2022. Với tổng khối lượng là 31,024 gam MDMA và 10 gam Ketamine.

[4] Ngày 19/10/2020, bị cáo Nguyễn Văn D đã có hành vi giúp sức cho Nguyễn Thanh A bán trái phép 05 viên thuốc lắc và 02 gam Ketamine.

[5] Bị cáo Nguyễn Thanh A, Lý Công B, Vũ Hải C, Nguyễn Văn D là người có đầy đủ năng lực hành vi, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo A và B thực hiện hành vi mua, bán bất hợp chất ma túy do Nhà nước thống nhất quản lý với mục đích để kiếm lời. Bị cáo C và Hải giúp sức cho bị cáo A và B trong việc mua bán chất ma túy khi không được cơ quan có thẩm quyền cho phép nên là đồng phạm với A và B về hành vi mua bán chất ma túy bất hợp pháp. Các bị cáo nhận thức việc bán và mua bất hợp pháp chất ma túy để kiếm lời là vi phạm pháp luật. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh A, Lý Công B, Vũ Hải C và Nguyễn Văn D đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự theo Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[6] Đối với bị cáo Nguyễn Thanh A: Có hành vi mua bán trái phép hai chất ma túy với khối lượng là 318,13 gam MDMA và 269,29 gam Ketamine nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với bị cáo Lý Công B: Có hành vi mua bán trái phép hai chất ma túy với khối lượng là 31,024 gam MDMA và 15 gam Ketamine nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[8] Đối với bị cáo Vũ Hải C: Giúp sức cho bị cáo Lý Công B mua bán trái phép hai chất ma túy với khối lượng là 31,024 gam MDMA và 10 gam Ketamine nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với bị cáo Nguyễn Văn D: Giúp sức cho bị cáo Nguyễn Thanh A bán trái phép 05 viên thuốc lắc và 02 gam Ketamine nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[10] Bị cáo Nguyễn Thanh A, Lý Công B, Vũ Hải C và Nguyễn Văn D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo D có thời gian công tác tại ngành Công an, được tặng thưởng nhiều Bằng Khen của Bộ Công an, giấy khen của Công an thành phố Hải Phòng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo C có ông nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bác ruột là Liệt sỹ, được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, bị cáo C ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo B phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được xem xét về nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội theo Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

[11] Về quan điểm của người bào chữa cho bị cáo B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tự thú và tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm: Hội đồng xét xử thấy, ngày 14/5/2023 bị cáo bị phát hiện và bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai ra các hành vi mua bán trái phép chất ma túy trước đó thì được coi là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo. Bị cáo không tự thú ra các hành vi phạm tội khác nên không được coi là tự thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trước đó của bị cáo như quan điểm bào chữa cho bị cáo. Đối với tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm”, trong vụ án này, bị cáo B là người mua ma túy của bị cáo A để bán lại cho những người khác kiếm lời. Quá trình điều tra, bị cáo B khai nhận việc mua từ bị cáo A thì được coi là bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Tại cơ quan điều tra, bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo B không có việc làm nào khác để xem xét việc bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm vì bản thân bị cáo bị phát hiện và bắt quả tang sau khi phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thanh A, Lý Công B và Vũ Hải C đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng nên cần có hình phạt nghiêm khắc và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định mức hình phạt.

[12] Đối với bị cáo Nguyễn Thanh A: Là người cung cấp ma túy và hành vi phạm tội là rất nghiêm trọng, có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có hình phạt cao nhất.

[13] Đối với bị cáo Lý Công B và Vũ Hải C: Bị truy tố và xét xử theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng, có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có hình phạt thấp hơn bị cáo A và cao hơn bị cáo D. Tuy nhiên đối với bị cáo B có ý định mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời nên đã nhờ bị cáo C tìm chỗ bán ma túy cho B. Bản thân bị cáo B thực hiện ba lần mua và bán ma túy có là 31,024 gam MDMA và 15 gam Ketamine. Bị cáo C là người giúp sức cho bị cáo B, giúp B hai lần mua ma túy của A khối lượng là 31,024 gam MDMA và 10 gam Ketamine nhưng không được hưởng lợi gì từ việc giúp B mua ma túy của A nên hình phạt đối với bị cáo B cao hơn bị cáo C. Đối với bị cáo B được xem xét áp dụng Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội nên mức hình phạt được áp dụng bằng $\frac{3}{4}$ mức hình phạt của người đã thành niên.

[14] Đối với bị cáo Nguyễn Văn D: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên được xem xét áp dụng hình phạt thấp nhất đối với bị cáo.

[15] Ngoài hình phạt chính, các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo Lý Công B khi phạm tội là người chưa thành niên, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Vật chứng sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy, vật chứng không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho các bị cáo tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là có căn cứ. Do vậy căn cứ quy định tại Điều 47 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[16] Tịch thu, tiêu huỷ một bì giấy niêm phong ma túy có dấu niêm phong số 206MT/PC09 và chữ ký của Phạm Hoàng Hiệp, Nguyễn Duy Linh, Lê Thanh Thịnh, Vũ Quang Tuế, Lý Công B; một bì giấy niêm phong ma túy có dấu niêm phong số 207MT/PC09 và chữ ký của Phạm Hoàng Hiệp, Nguyễn Duy Linh, Phạm Khắc Ngọc, Nguyễn Thanh A; một bì giấy niêm phong ma túy có dấu niêm phong số 207MT-B/PC09 và chữ ký của Phạm Hoàng Hiệp, Phạm Văn Tuyền; hai cân điện tử màu bạc; các vỏ dạng viên con nhộng màu trắng đỏ, các vỏ túi nilon kích thước khác nhau, ba vỏ ống nhựa màu trắng một đầu vót nhọn; hai điện thoại nhãn hiệu iphone (một điện thoại màu xanh đen IMEI 1: 353887100577769, IMEI 2: 353887100580094; một điện thoại màu vàng trắng IMEI 353314072960667 của bị cáo Nguyễn Thanh A; một điện thoại nhãn hiệu iphone màu vàng IMEI 353237100207878 của bị cáo Lý Công B đã sử dụng vào việc phạm tội.

[17] Trả lại một điện thoại nhãn hiệu iphone màu xanh IMEI 354869729992131 không sử dụng vào việc phạm tội cho bị cáo Nguyễn Thanh Hải.

[18] Trả lại số tiền 5.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thanh A không liên quan đến việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.)

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 15/5/2022).

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh A 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

1.2. Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hải C 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 24/02/2023).

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Vũ Hải C 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

1.3. Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Công B 12 (mười hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 14/5/2022).

1.4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s, v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 20/10/2022).

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn D 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau đã sử dụng vào việc phạm tội:

Một bì giấy niêm phong ma túy có dấu niêm phong số 206MT/PC09 và chữ ký của Phạm Hoàng Hiệp, Nguyễn Duy Linh, Lê Thanh Thịnh, Vũ Quang Tuế, Lý Công B; một bì giấy niêm phong ma túy có dấu niêm phong số 207MT/PC09 và chữ ký của Phạm Hoàng Hiệp, Nguyễn Duy Linh, Phạm Khắc Ngọc, Nguyễn Thanh A; một bì giấy niêm phong ma túy có dấu niêm phong số 207MT-B/PC09 và chữ ký của Phạm Hoàng Hiệp, Phạm Văn Tuyên; hai cân điện tử màu bạc; các vỏ dạng viên con nhộng màu trắng đỏ, các vỏ túi nilon kích thước khác nhau, ba vỏ ống nhựa màu trắng một đầu vót nhọn; hai điện thoại nhãn hiệu iphone (một điện thoại màu xanh đen IMEI 1: 353887100577769, IMEI 2: 353887100580094; một điện thoại màu vàng trắng IMEI 353314072960667 của bị cáo Nguyễn Thanh A; một điện thoại nhãn hiệu iphone màu vàng IMEI 353237100207878 của bị cáo Lý Công B.

2.2. Trả lại tài sản sau không liên quan đến việc phạm tội:

Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh A số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Thanh A theo uỷ nhiệm chi lập ngày 14/6/2023 nhưng tạm giữ để bảo việc thi hành án đối với hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí đối với bị cáo Nguyễn Thanh A.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn D một điện thoại nhãn hiệu iphone màu xanh IMEI 354869729992131 của bị cáo Nguyễn Văn D nhưng tạm giữ để bảo việc thi hành án đối với hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Thanh A, Lý Công B, Vũ Hải C, Nguyễn Thanh Hải mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Nguyễn Thanh A, Lý Công B, Vũ Hải C, Nguyễn Thanh Hải được quyền kháng cáo.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 - TANDTC
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

**Lê Anh Sơn Phạm Mạnh
Hùng**

Đặng Hồ Điệp

Đỗ Xuân Quyết Cao Thị Hạ